

Số: 242/KH-UBND

*Cao Lãnh, ngày 31 tháng 12 năm 2021*

**KẾ HOẠCH**  
**Phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025**

Thực hiện Quyết định số 1583/QĐ-UBND-HC ngày 19/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về Ban hành Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân Tỉnh thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy và Nghị quyết Hội đồng nhân dân Tỉnh về phương hướng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025; Chương trình hành động số 25-CTr/HU ngày 26/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ Huyện khóa XII thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Ủy ban nhân dân Huyện xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

**I. MỤC TIÊU**

Tạo môi trường phát triển bình đẳng, thân thiện, thúc đẩy các thành phần kinh tế phát triển; nâng cao thu nhập của người dân, đảm bảo an sinh xã hội và bảo vệ môi trường; đáp ứng ngày càng đầy đủ hơn nhu cầu vật chất và tinh thần của Nhân dân.

Thúc đẩy tái cơ cấu nông nghiệp gắn với thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh, đầu tư và phát triển du lịch gắn với tạo dựng hình ảnh địa phương huyện Cao Lãnh; phát triển giáo dục, đào tạo nhân lực, chăm sóc sức khỏe nhân dân, xây dựng môi trường văn hóa để con người phát triển toàn diện; đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, từng bước xây dựng xã hội an toàn.

**II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU**

Ủy ban nhân dân Huyện xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025 với **14 chỉ tiêu** chủ yếu, gồm: **06 chỉ tiêu** kinh tế, **06 chỉ tiêu** văn hóa - xã hội và **02 chỉ tiêu** môi trường.

- Chỉ tiêu kinh tế (**06 chỉ tiêu**):

(1) Đến năm 2025, thu nhập bình quân đầu người tăng 1,45 triệu đồng so với năm 2020.

(2) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn bình quân hàng năm đạt 190 tỷ đồng.

(3) Đến năm 2025, chuyển đổi cơ cấu cây trồng từ 2.500 ha trở lên.

(4) Đến năm 2025, diện tích liên kết sản xuất - tiêu thụ lúa đạt từ 18.000 ha trở lên.

(5) Đến năm 2025, liên kết sản xuất - tiêu thụ đạt 10% sản lượng trái cây.

(6) Có 10 sản phẩm OCOP 3 sao và 03 sản phẩm OCOP 5 sao.

- Chỉ tiêu văn hóa - xã hội (**06 chỉ tiêu**):

(7) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 80%.

(8) Có 1.200 lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng.

(9) Giảm tỷ lệ hộ nghèo bình quân 1,5%/năm.

(10) Đến năm 2025, có thêm 12 trường đạt chuẩn Quốc gia.

(11) Xây dựng 07 xã đạt tiêu chuẩn xã nông thôn mới nâng cao; giữ vững, nâng cao chất lượng Huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

(12) Tỷ lệ dân cư tham gia bảo hiểm y tế đạt 95%.

- Chỉ tiêu về môi trường (**02 chỉ tiêu**):

(13) Tỷ lệ hộ dân được cung cấp nước đạt chuẩn đạt 90%.

(14) Tỷ lệ chất thải rắn đô thị được thu gom đạt 95% trở lên.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

#### **1. Nhiệm vụ**

Phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng kinh tế nông nghiệp; phát triển công nghiệp làm đầu ra cho nông nghiệp; phát triển du lịch dựa trên tài nguyên nông nghiệp; phát triển thương mại - dịch vụ đáp ứng cung - cầu thị trường trên địa bàn.

Chú trọng phát triển giáo dục, đào tạo nhân lực, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, văn hoá, thể thao và bảo vệ môi trường; thực hiện tốt công tác an sinh xã hội. Xây dựng chính quyền năng động, đồng hành cùng doanh nghiệp, phục vụ Nhân dân; lực lượng vũ trang vững mạnh toàn diện, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Thực hiện hiệu quả việc chuyển đổi số (Xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số). Xây dựng chính quyền thân thiện, phục vụ, đồng hành cùng người dân và doanh nghiệp. Tăng cường công khai, minh bạch, chất lượng, hiệu quả, trách nhiệm giải trình, kiểm soát quyền lực gắn với kỷ cương, kỷ luật trong hoạt động Nhà nước và của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

#### **2. Giải pháp**

##### **2.1. Triển khai hiệu quả chủ trương, chính sách của Trung ương, Tỉnh**

Triển khai thực hiện kịp thời các chủ trương, chính sách của Trung ương, Tỉnh phù hợp với điều kiện thực tế của Huyện. Triển khai thực hiện có hiệu quả các biện pháp quản lý, khai thác và nuôi dưỡng nguồn thu; quản lý chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả về chi ngân sách trong phạm vi dự toán được giao.

## **2.2. Phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng hợp tác, liên kết, ứng dụng công nghệ tiên tiến, nâng cao giá trị và tăng thu nhập người lao động**

Thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng áp dụng các quy trình sản xuất an toàn và bền vững; sản xuất hàng hóa tập trung, đi đôi với bảo vệ môi trường sinh thái, đẩy nhanh sản xuất nông nghiệp theo hướng thâm canh, chuyên canh, ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ vào sản xuất; chuyển đổi giống cây trồng chất lượng cao nhằm đáp ứng nhu cầu của thị trường; phân đầu tạo thu nhập trên đơn vị diện tích canh tác gấp 1,5 lần so với năm 2020.

Phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa chất lượng cao, bảo vệ môi trường, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, hình thành các vùng sản xuất tập trung theo từng loại sản phẩm, từng bước tiêu chuẩn hóa hệ thống nuôi trồng gắn với truy xuất nguồn gốc, liên kết sản xuất và tiêu thụ nhằm đáp ứng nhu cầu của thị trường và tăng thu nhập trên đơn vị sản xuất.

Khảo sát thực tế, định hướng các vị trí, diện tích cần chuyển đổi đất trồng lúa kém hiệu quả sang các cây trồng khác để tư vấn, hỗ trợ nông dân thực hiện. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng từ đất trồng lúa sang trồng các loại cây ăn trái có thế mạnh của Huyện như: Xoài, ổi, chanh, cam xoàn,... tập trung ở các xã ven Quốc lộ 30. Phát triển các loại cây ăn trái chủ lực, áp dụng quy trình sản xuất theo hướng đạt chuẩn gắn với mã số vùng trồng và truy xuất nguồn gốc sản phẩm. Khuyến khích mở rộng diện tích sản xuất tập trung rau màu và cây công nghiệp ngắn ngày theo hướng an toàn VietGAP, kết nối với các siêu thị và hệ thống cửa hàng tiện lợi để tiêu thụ sản phẩm. Phân đầu đến năm 2025, có 1.500 ha sản xuất được công nhận đạt chứng nhận VietGAP và hơn 90% truy xuất nguồn gốc sản phẩm, đáp ứng nhu cầu xuất khẩu; xây dựng 300 ha xoài ứng dụng công nghệ cao ở xã Mỹ Xương, 200 ha lắp đặt hệ thống tưới thông minh; có 10% sản lượng cây ăn trái chủ lực được liên kết tiêu thụ; tiếp tục xây dựng nhãn hiệu chứng nhận Ổi Lê Mỹ Hiệp, sầu riêng Mỹ Long.

Từng bước thay đổi chăn nuôi gia súc, gia cầm nhỏ lẻ, thả rông bằng phương thức chăn nuôi quy mô trang trại, tập trung an toàn sinh học gắn với xử lý ô nhiễm môi trường trong chăn nuôi và kiểm soát dịch bệnh. Phát triển thủy sản theo hướng ổn định, bền vững trên cơ sở đầu tư một cách hiệu quả các vùng sản xuất tập trung, nhất là sản xuất con giống; thực hiện đề án liên kết giống cá tra 3 cấp chất lượng cao giai đoạn 2018 - 2025, nhằm cung cấp con giống có chất lượng phục vụ nuôi thương phẩm; tăng cường quản lý nuôi thủy sản theo quy hoạch.

Thực hiện chương trình mỗi xã một sản phẩm trên cơ sở các làng nghề và sản phẩm thế mạnh của địa phương (chú trọng các lĩnh vực thực phẩm, hàng lưu niệm, trang trí nội thất, dịch vụ du lịch), nhằm nâng cao thu nhập của người dân nông thôn. Phân đầu đánh giá, phân hạng đối với các sản phẩm như: Ổi của Tổ hợp tác Thiên Phú; Nấm rom sạch của Công ty Cổ phần Nông nghiệp Phương Trà; mứt, mật Ong Gáo Giồng; rau thủy canh của Công ty TNHH Thương mại dịch vụ công nghệ Xuân Minh; hàng thủ công mỹ nghệ của làng nghề Mỹ Hiệp,

Công ty ARTEX; Cam xoàn Phong Mỹ; Trà măng cầu Trường Tài; khô cá Diêu hồng Hải Yến; chanh không hạt Mỹ Long; Xoài hữu cơ Mỹ Hội; Gạo sạch Hợp tác xã Dịch vụ nông nghiệp Bình Hàng Trung; trứng vịt Nhị Mỹ; xoài Chú Chín,... Giai đoạn 2021 - 2025 có 03 sản phẩm đạt OCOP 5 sao, 20 sản phẩm đạt OCOP 3 sao, trong đó có 01 sản phẩm về dịch vụ du lịch (điểm du lịch hoặc du lịch cộng đồng).

Thúc đẩy phát triển kinh tế hợp tác, nòng cốt là Hợp tác xã theo hướng đa dịch vụ; tạo điều kiện để người dân phát huy vai trò tự chủ trong hoạt động của Hội quán, Tổ nhân dân tự quản, Tổ hợp tác, Hợp tác xã; phấn đấu đến năm 2025, thành lập thêm 04 Hợp tác xã, có 65% Hợp tác xã hoạt động trên 3 dịch vụ. Tập trung củng cố, kiện toàn các hợp tác xã đủ mạnh để thực hiện tốt vai trò tổ chức lại sản xuất theo chuỗi giá trị ngành hàng, thực hiện liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, thay đổi quy trình canh tác theo hướng giảm giá thành, nâng cao chất lượng sản phẩm gắn với truy xuất nguồn gốc, đa dạng hoá sản phẩm.

Thực hiện Dự án Nâng cao năng lực cộng đồng về phát triển chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp địa phương gắn với xây dựng nông thôn mới của tổ chức SGF; giữ vững, nâng cao chất lượng Xã, Huyện đạt chuẩn nông thôn mới nhằm không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân; phấn đấu xây dựng 07 ấp đạt chuẩn nông thôn mới, 07 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

Đầu tư nạo vét hệ thống kênh tạo nguồn, xây dựng bờ bao bảo vệ lúa, vườn theo hướng kiên cố hoá, thích ứng với biến đổi khí hậu; phát triển các trạm bơm điện đều khắp các vùng để bảo đảm tưới, tiêu hết diện tích gieo trồng trong mùa khô và bảo vệ cây trồng mùa nước lũ. Đầu tư xây dựng các trại thực nghiệm, nghiên cứu ứng dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật để đưa vào thực hiện trên địa bàn Huyện. Tăng cường công tác khuyến nông, bảo vệ thực vật và thú y, nhằm hỗ trợ kỹ thuật trong sản xuất; thường xuyên cập nhật phương pháp canh tác mới bằng nhiều hình thức như: Hội thảo, tập huấn, hướng dẫn, trao đổi, tham quan học tập kinh nghiệm để từng bước nâng cao kiến thức cho nông dân.

### **2.3. Phát triển công nghiệp theo hướng ưu tiên công nghiệp chế biến, khai thác nguồn nguyên liệu từ nông nghiệp, thủy sản của địa phương, ngành công nghiệp sử dụng nhiều lao động; hỗ trợ doanh nghiệp và các dự án khởi nghiệp**

Phát triển công nghiệp theo định hướng ưu tiên công nghiệp chế biến, khai thác nguồn nguyên liệu từ nông nghiệp, thủy sản của địa phương, ngành công nghiệp sử dụng nhiều lao động, chuyển dịch cơ cấu lao động, giải quyết việc làm dôi dư trong quá trình tái cơ cấu nông nghiệp. Khai thác nhiều nguồn vốn để xây dựng các công trình hạ tầng phục vụ sản xuất, giải quyết các nhu cầu thiết yếu của Nhân dân.

Hoàn thành đầu tư xây dựng Cụm công nghiệp theo quy hoạch, phối hợp Tỉnh đầu tư xây dựng khu công nghiệp Ba Sao, Cụm công nghiệp Bình Hàng Trung, Cụm công nghiệp Quảng Khánh. Kêu gọi đầu tư lấp đầy 80% diện tích đất công nghiệp, chú trọng lĩnh vực chế biến nông sản, gia tăng giá trị sản phẩm

nông nghiệp sau thu hoạch, lĩnh vực may mặc, giày da, bao bì. Tạo điều kiện phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Thực hiện tốt chính sách khuyến công hỗ trợ nâng cao năng lực sản xuất cho các doanh nghiệp đầu tư đổi mới, hoàn thiện công nghệ, máy móc, thiết bị theo hướng hiện đại, ứng dụng các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến; tạo điều kiện di dời các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường trong khu vực đông dân cư sang các khu, cụm công nghiệp.

Xúc tiến thành lập Hội doanh nghiệp huyện Cao Lãnh nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tiếp xúc thường xuyên với lãnh đạo Huyện để chia sẻ thông tin, phản ánh những khó khăn, vướng mắc và tìm ra hướng giải quyết. Thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, hướng dẫn doanh nghiệp trong thực hiện các thủ tục đầu tư, đăng ký kinh doanh, đầu tư phát triển hạ tầng phục vụ sản xuất, khuyến khích và hỗ trợ doanh nghiệp thành lập mới; phân đấu hàng năm phát triển thêm 50 - 70 doanh nghiệp; hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa phát triển và các dự án khởi nghiệp từ các chương trình khuyến công, xúc tiến thương mại,...

#### **2.4. Phát triển thương mại - dịch vụ theo hướng văn minh hiện đại, tạo điểm nhấn mới trong phát triển du lịch**

Từng bước phát triển thương mại theo hướng văn minh hiện đại, khuyến khích đầu tư phát triển siêu thị, hệ thống cửa hàng tiện lợi; sửa chữa, nâng cấp các chợ truyền thống kết hợp sắp xếp, bố trí mua bán theo hướng chợ văn minh, thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý, khai thác chợ ở những nơi có đủ điều kiện; thành lập cửa hàng nông sản sạch, an toàn để quảng bá và cung cấp sản phẩm cho người tiêu dùng.

Xây dựng hoàn thành hạ tầng và đưa vào hoạt động dự án mở rộng chợ Đầu mối trái cây Mỹ Hiệp để hỗ trợ tiêu thụ và nâng cao giá trị trái cây; đầu tư mở rộng chợ Mỹ Thọ, Thống Linh, Bình Hàng Tây và các khu dân cư kết hợp thương mại ở các xã: Bình Hàng Trung, Mỹ Long, Mỹ Hiệp, Phương Trà và khai thác có hiệu quả hệ thống chợ truyền thống để tạo điều kiện thuận lợi cho trao đổi, mua bán hàng hóa của người dân. Tiếp tục kết nối với hệ thống siêu thị Coop Mart, siêu thị BigC, hệ thống cửa hàng Bách hóa xanh để liên kết tiêu thụ nông sản của địa phương, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp mở rộng hệ thống bán lẻ trên địa bàn Huyện, phục vụ nhu cầu mua sắm của người dân.

Phát triển các ngành dịch vụ như: vận tải, viễn thông, khoa học - công nghệ, tư vấn, ngân hàng, bảo hiểm, đào tạo, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, các dịch vụ phục vụ sản xuất nông nghiệp như: Cung cấp vật tư, giống cây trồng, vật nuôi, bảo vệ thực vật, thú y,.... Thực hiện có hiệu quả quản lý thị trường, chống buôn lậu, hàng gian, hàng giả và hàng kém chất lượng.

Tập trung phát triển các loại hình du lịch sinh thái - nghỉ dưỡng - trải nghiệm thân thiện với môi trường. Nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ du lịch, đưa du lịch thành ngành kinh tế quan trọng của Huyện. Phát triển các dịch

vụ du lịch gắn với tạo dựng hình ảnh địa phương. Hình thành các tour du lịch kết nối với các điểm du lịch, các điểm dừng chân, du lịch vườn sinh thái trên địa bàn để khai thác các tiềm năng, thế mạnh về du lịch của địa phương. Phấn đấu đến 2025, đón tiếp từ 1,5 triệu lượt khách đến tham quan tại các điểm du lịch trên địa bàn (có 20.000 khách nước ngoài).

Khai thác tiềm năng, lợi thế của rừng tràm Gáo Giồng, mời gọi doanh nghiệp lớn đầu tư dịch vụ mới mang tính kết nối doanh nghiệp, mở rộng đầu tư trên địa bàn, phát triển du lịch sinh thái Gáo Giồng. Tạo điều kiện cho người dân tham gia các hoạt động cung cấp các sản phẩm dịch vụ du lịch cộng đồng như: Hàng thủ công truyền thống, hàng nông sản và một số loại hình dịch vụ khác theo nhu cầu.

Phát triển thêm một số ngành nghề nông thôn: Thủ công mỹ nghệ, chế biến sản phẩm truyền thống đặc trưng của địa phương, gắn duy trì hoạt động của các làng nghề với cung cấp dịch vụ du lịch truyền thống và bảo tồn văn hóa của địa phương.

## **2.5. Huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, phát triển đô thị**

Xây dựng quy hoạch Huyện (trong quy hoạch Tỉnh) thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, trên cơ sở tích hợp các ngành, lĩnh vực bảo đảm khả thi, có tầm nhìn dài hạn, phù hợp với điều kiện thực tiễn của Huyện nhằm nâng cao tính tự chủ, khả năng thích ứng và sức cạnh tranh trong tình hình mới, đưa kinh tế Tỉnh phát triển nhanh và bền vững.

Phát triển mạng lưới giao thông của Huyện kết nối với mạng lưới giao thông của Tỉnh, đảm bảo liên thông hệ thống giao thông đối nội và giao thông đối ngoại. Phối hợp thực hiện đầu tư xây dựng các dự án của Trung ương, Tỉnh triển khai trên địa bàn (*tuyến Quốc lộ 30B, tuyến đường N2B, hệ thống giao thông kết nối hạ tầng du lịch và nông nghiệp,...*). Đầu tư xây dựng các công trình trọng điểm của Huyện (*đường bờ Nam kênh An Phong - Mỹ Hòa, đường bờ Bắc kênh Nguyễn Văn Tiếp, đường bờ Đông kênh 15, đường bờ Đông kênh Cái Bèo, đường Kiểm Điền, đường Sẻ Sinh, đường cấp sông Cắn Lố,...*); hoàn thiện hệ thống giao thông nông thôn gắn với xây dựng đê bao bảo vệ sản xuất. Phối hợp với Tỉnh xây dựng, cải tạo lưới điện đảm bảo an toàn, phục vụ sản xuất và sinh hoạt của Nhân dân; phát triển mạng lưới đường ống cấp nước đảm bảo cho 90% hộ dân được sử dụng nước đạt chuẩn.

Đầu tư hạ tầng đô thị tại trung tâm thị trấn Mỹ Thọ xứng tầm đô thị loại IV, tiếp tục phát triển đô thị loại V xã Mỹ Hiệp; xây dựng trung tâm xã Bình Hàng Trung, Phương Trà theo tiêu chí đô thị loại V. Hình thành các khu dân cư kiểu mẫu, làm tiền đề phát triển đô thị và đáp ứng nhu cầu nhà ở của người dân. Phấn đấu đến năm 2025, tỷ lệ đô thị hoá đạt 15%.

Nâng cấp tuyến đê bao, kè chống sạt lở dọc sông Tiền. Xây dựng, nâng cấp hệ thống bờ bao, bảo vệ lúa, vườn cây ăn trái; cải tạo hệ thống trạm bơm điện

kết hợp với kiên cố hoá kênh mương nội đồng, bảo đảm phục vụ sản xuất và thích ứng với điều kiện biến đổi khí hậu.

## **2.6. Quản lý, điều hành sử dụng ngân sách nhà nước phù hợp, đúng quy định, nâng cao hiệu quả quản lý tài chính công**

Quản lý, điều hành tài chính công theo đúng quy định, hiệu quả và tiết kiệm; công khai, minh bạch tài chính - ngân sách ở các đơn vị sử dụng ngân sách. Công khai, minh bạch và công bằng trong quá trình quản lý, điều hành ngân sách từ lập dự toán, chấp hành dự toán và báo cáo quyết toán.

Chú trọng phân tích, dự báo, đánh giá những nhân tố ảnh hưởng đến nguồn thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn; triển khai đồng bộ các biện pháp quản lý thuế, trong đó tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chống thất thu thuế, trốn thuế và đẩy mạnh công tác quản lý nợ đọng thuế, góp phần tăng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn.

Quản lý chi ngân sách theo yêu cầu thực hiện nhiệm vụ gắn với các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện nhiệm vụ chi theo dự toán, không thực hiện chi khi chưa có nguồn chi, không để nợ khối lượng xây dựng cơ bản; hạn chế thấp nhất phát sinh chi ngoài dự toán. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn để xây dựng các công trình hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng; đẩy nhanh tiến độ xây dựng, đảm bảo chất lượng các công trình; thực hiện tốt chuẩn bị đầu tư, đấu thầu, chào hàng qua mạng và tổ chức đấu thầu, lựa chọn nhà thầu đủ năng lực, kinh nghiệm, đôn đốc chủ đầu tư triển khai thi công các dự án ngay từ đầu năm theo kế hoạch, đảm bảo hàng năm tỷ lệ giải ngân đạt 100% (kể cả vốn Huyện, vốn Tỉnh).

Xúc tiến kêu gọi đầu tư vào các cụm công nghiệp, phát triển kết cấu hạ tầng lĩnh vực giáo dục, y tế, thể thao theo hình thức xã hội hóa. Vận động Nhân dân góp vốn, hiến đất và trực tiếp tham gia xây dựng cầu, đường và các công trình phúc lợi ở nông thôn theo chủ trương chung của Tỉnh.

Sử dụng hợp lý, hiệu quả nguồn vốn đầu tư từ ngân sách Nhà nước. Chủ động xây dựng kế hoạch, phân kỳ phù hợp, đảm bảo vốn cho các công trình trọng điểm, tạo đà phát triển kinh tế và các công trình bức xúc xã hội; quản lý vốn theo quy trình, quy định, tránh thất thoát, lãng phí.

## **2.7. Quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, phát triển Khoa học và Công nghệ**

Quản lý chặt chẽ, sử dụng hợp lý tài nguyên; thực hiện hiệu quả về quản lý, sử dụng đất nông nghiệp; rà soát việc quản lý, sử dụng đất công. Nâng cao năng lực giám sát về môi trường, dự phòng và xử lý kịp thời các nguyên nhân có nguy cơ gây ô nhiễm, ngăn chặn vi phạm về môi trường. Tăng cường tuyên truyền trong Nhân dân về gìn giữ môi trường, nhất là ở khu vực nông thôn.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước trong khai thác, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu. Khuyến khích xã hội

hóa trong công tác bảo vệ môi trường.

Lập Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất huyện Cao Lãnh giai đoạn 2021 - 2030, để làm cơ sở quản lý, sử dụng hiệu quả, đúng qui định. Rà soát, đo đạc, lập phương án quản lý, sử dụng đất do Nhà nước quản lý và thông báo cho các chủ sử dụng đất đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo qui định.

Tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia bảo vệ môi trường; nhân rộng các mô hình xử lý rác thải kết hợp với thực hiện tiêu chí môi trường trong xây dựng nông thôn mới. Khuyến khích xã hội hóa bảo vệ môi trường. Đến năm 2025, tỷ lệ thu gom rác thải đô thị đạt trên 95%; duy trì tỷ lệ thu gom rác thải y tế đạt 100%, bảo đảm 100% cơ sở sản xuất - kinh doanh, dịch vụ có cam kết thực hiện bảo vệ môi trường, 100% nhà máy sản xuất trong Cụm công nghiệp có hệ thống xử lý chất thải đạt tiêu chuẩn theo quy định. Tăng cường kiểm tra đột xuất công tác quản lý đất đai đối xã, thị trấn và bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh.

Thực hiện tốt mối quan hệ, hợp tác với các viện, trường, các tổ chức, cá nhân trong công tác nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ vào các lĩnh vực của sản xuất và đời sống, trọng tâm là phục vụ tái cơ cấu nông nghiệp, nâng cao giá trị hàng hóa sản xuất trong chuỗi sản phẩm. Tiếp tục hỗ trợ đăng ký bảo hộ nhãn hiệu nông sản, ứng dụng công nghệ thông tin trong truy xuất nguồn gốc và quảng bá nông sản đặc thù của địa phương.

Ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ phục vụ có hiệu quả các chương trình, đề án của Tỉnh trong nông nghiệp, công nghiệp và phát triển du lịch; đổi mới công nghệ trong sản xuất; tập trung cho lĩnh vực nông nghiệp gắn với công nghiệp chế biến nhằm phát triển nông nghiệp bền vững.

## **2.8. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với phát triển giáo dục - đào tạo**

Phát triển giáo dục - đào tạo theo hướng thực học, kiến thức thật, tạo được nguồn nhân lực có chất lượng cao đáp ứng yêu cầu sử dụng của xã hội; tạo cơ hội học tập suốt đời cho các tầng lớp Nhân dân; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị trường học, phấn đấu có thêm 12 trường đạt chuẩn Quốc gia.

Phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình, tổ chức đoàn thể xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện. Chú trọng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, hành vi ứng xử, tinh thần hợp tác, ý thức bảo vệ môi trường, định hướng nghề nghiệp cho học sinh.

Tiếp tục thực hiện rà soát quy hoạch xây dựng mạng lưới trường lớp, điều chỉnh quy mô phù hợp với khả năng quản lý, thực hiện biên chế số học sinh/lớp học ở tất cả các cấp học đảm bảo đúng quy định.

Phân đầu tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi đến trường học các cấp học: Giáo dục mầm non: nhà trẻ 45%; mẫu giáo 95%; mẫu giáo 5 tuổi 100%; Tiểu học 100%; Trung học cơ sở 96% trở lên.



## **2.9. Về công tác giải quyết việc làm, giảm nghèo và an sinh xã hội**

Khuyến khích phát triển các thành phần kinh tế trên địa bàn nhằm tạo việc làm cho lao động, phấn đấu hàng năm giới thiệu và tạo việc làm cho 8.000 lao động; tiếp tục tuyên truyền, dạy nghề, giáo dục định hướng, tư vấn để phấn đấu giai đoạn 2020 - 2025 đưa 1.200 lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng. Thực hiện tốt Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững, tập trung vào các xã có tỷ lệ hộ nghèo cao, phấn đấu hàng năm giảm 1,5% tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn mới). Thực hiện tốt công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm, đào tạo nghề gắn với thị trường lao động, đáp ứng được nhu cầu của thị trường, tạo điều kiện cho người học nghề có cơ hội tìm được việc làm sau khi ra trường, nhằm phấn đấu hàng năm chuyển dịch trên 10% số lao động lĩnh vực nông nghiệp sang lao động phi nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ.

Đảm bảo công tác an sinh xã hội, chăm lo tốt hơn về đời sống vật chất và tinh thần đối với gia đình người có công với cách mạng, đảm bảo người có công có mức sống từ trung bình khá trở lên. Tập trung giải quyết kịp thời các vấn đề bức xúc xã hội.

Thực hiện tốt phong trào đền ơn đáp nghĩa, vận động các nhà tài trợ, doanh nghiệp cùng chung tay phụng dưỡng, hỗ trợ chăm sóc mẹ Việt Nam anh hùng, thương binh, gia đình liệt sĩ và người có công với tổ quốc. Thực hiện có hiệu quả công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em, đặc biệt là trẻ em nghèo, khó khăn, mồ côi, không nơi nương tựa.

## **2.10. Về hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao, du lịch và thông tin**

Xây dựng nếp sống thân thiện, nghĩa tình, có trách nhiệm; tiếp tục nâng cao chất lượng xây dựng xã văn hóa nông thôn mới, thị trấn văn minh đô thị. Cùng cố và phát triển Tổ nhân dân tự quản, tạo điều kiện để Nhân dân cùng nhau quản lý, xây dựng môi trường văn hóa, nếp sống văn minh.

Nâng cao chất lượng hoạt động Trung tâm Văn hóa - Học tập cộng đồng xã, thị trấn nhằm đáp ứng nhu cầu học tập và đào tạo nghề cho lao động. Đến 2025, có ít nhất 50% xã, thị trấn có Nhà Văn hóa đa năng từ việc lồng ghép với hoạt động của Trung tâm văn hóa - Học tập cộng đồng, Nhà Văn hóa - Thể thao đạt Quy chuẩn của Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch, theo tiêu chí xây dựng nông thôn mới, phát huy giá trị của hệ thống đình làng trên địa bàn.

Đầu tư, trang bị cơ sở vật chất cho Hệ thống Truyền thanh từ Huyện đến xã, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin, tuyên truyền nhiệm vụ chính trị của địa phương. Thường xuyên cải tiến, nâng cao chất lượng hoạt động thông tin tuyên truyền, đáp ứng phục vụ người dân.

Tập trung phát triển thể dục thể thao quần chúng, chú trọng phát huy các môn thể thao cổ truyền và thành tích cao. Huy động các nguồn lực xã hội tham gia đầu tư vào lĩnh vực thể dục, thể thao. Tiếp tục củng cố, duy trì hoạt động các sân bãi, cơ sở luyện tập đã có, đầu tư xây dựng cơ sở mới ở nơi có điều kiện, nhằm phục vụ nhu cầu sinh hoạt thể dục, thể thao, nâng cao thể chất của người dân.

### **2.11. Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân**

Thực hiện chăm sóc sức khỏe toàn diện cho Nhân dân, đảm bảo chất lượng và hiệu quả; kiểm soát và kiểm chế các loại dịch bệnh truyền nhiễm, không để dịch bệnh lây lan trong cộng đồng; triển khai thực hiện đầy đủ các chương trình y tế trọng tâm quốc gia, gắn với phát triển và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở, thực hiện tốt chức năng chăm sóc sức khỏe ban đầu ở tuyến xã, thị trấn.

Nâng cao chất lượng hoạt động y tế dự phòng, đảm bảo tốt công tác dự báo, giám sát và phòng, chống kịp thời các loại dịch bệnh trên người; giảm số ca tử vong do bệnh tay chân miệng, sốt xuất huyết; duy trì tiêm chủng miễn dịch đầy đủ cho trẻ em dưới 1 tuổi (đạt tỷ lệ trên 95%).

Tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về lợi ích khi tham gia bảo hiểm y tế, đảm bảo cho người dân hưởng đầy đủ quyền lợi từ bảo hiểm y tế, phấn đấu tỷ lệ người dân tham gia BHYT đạt trên 95% vào năm 2025, tiến tới lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân. Tiếp tục thực hiện chiến lược dân số, tập trung nhiều hình thức và biện pháp thích hợp, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên giảm còn 0,7% vào năm 2025, ước dân số trên địa bàn Huyện đến năm 2025 khoảng 205.990 người.

### **2.12. Cải cách hành chính; xây dựng bộ máy chính quyền tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả**

Tiếp tục thực hiện kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, năng lực thực tiễn của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cấp cơ sở đáp ứng vị trí công việc được phân công; rèn luyện kỹ năng thông tin, tuyên truyền, vận động, xây dựng tinh thần trách nhiệm cao trong thực thi công vụ.

Sắp xếp tổ chức, bộ máy và biên chế theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối, đổi mới lề lối làm việc, phát huy tính chủ động, sáng tạo, xây dựng chính quyền năng động, đồng hành cùng doanh nghiệp, phục vụ Nhân dân; ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hành chính, thực hiện dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4, hướng đến xây dựng chính quyền điện tử.

Phát huy vai trò và trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị, địa phương, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về chuyên môn, nghiệp vụ, phẩm chất đạo đức gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nhằm tăng hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan Nhà nước và mức độ hài lòng của người dân. Rà soát, sắp xếp, bố trí công chức, viên chức theo vị trí việc làm phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ.

Thực hiện hiệu quả việc chuyên đổi số (Xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số). Xây dựng chính quyền thân thiện, đồng hành cùng người dân và doanh nghiệp. Tăng cường công khai, minh bạch, chất lượng, hiệu quả, trách nhiệm giải trình, kiểm soát quyền lực gắn với kỷ cương, kỷ luật trong hoạt động Nhà nước và của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

### **2.13. Tăng cường công tác quân sự địa phương, giữ vững ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội**

Triển khai thực hiện kịp thời các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên về quốc phòng, quân sự địa phương. Thực hiện đúng quy trình công tác xây dựng và hoạt động lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên; tuyển quân, tuyển sinh quân sự bảo đảm chất lượng, đạt chỉ tiêu. Tăng cường hoạt động liên tịch, công tác vận động quần chúng, tham gia xây dựng nông thôn mới kết hợp với thực hiện mô hình “Tết Quân - Dân”.

Triển khai xây dựng kết cấu hạ tầng trọng điểm trên địa bàn, bảo đảm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, kết hợp hình thành thế trận khu vực phòng thủ Huyện. Xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh toàn diện, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong mọi tình huống. Đăng ký, quản lý nguồn quân nhân dự bị, chú trọng nâng cao về sức khỏe và trình độ chính trị, văn hóa của thanh niên trúng tuyển.

Thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, bảo vệ bí mật Nhà nước; đấu tranh có hiệu quả với hoạt động phá hoại, gây rối không để xảy ra tình huống bị động, bất ngờ. Thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng, chống tội phạm, đấu tranh triệt xoá tội phạm và tệ nạn liên quan đến ma tuý; kiểm chế, kéo giảm vi phạm pháp luật trong thanh, thiếu niên và tai nạn giao thông; đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy. Củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của lực lượng Công an xã, thị trấn, các Đội dân phòng trong giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở cơ sở.

### **2.14. Giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí và tuyên truyền pháp luật**

Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định về đấu tranh phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; xử lý kịp thời những trường hợp vi phạm. Tiến hành thanh tra việc chấp hành chính sách, pháp luật trên một số lĩnh vực.

Thực hiện tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định. Tăng cường kiểm tra, rà soát, giải quyết kịp thời, dứt điểm các vụ khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài, dư luận xã hội quan tâm. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, phòng ngừa tham nhũng, kịp thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Thực hiện nghiêm túc các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định hiện hành; củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động Tổ hòa giải theo Luật Hòa giải cơ sở và tổ chức sinh hoạt định kỳ, nhằm nâng cao nhận thức của người dân trong giải quyết các mâu thuẫn về tranh chấp, hạn chế đơn, thư khiếu nại, tố cáo phải chuyển đến các cấp có thẩm quyền giải quyết. Thường xuyên tập huấn nghiệp vụ về pháp luật cho cán bộ, công chức trong giải quyết tranh chấp.

### **2.15. Về chỉ đạo, điều hành**

Các ngành phát huy vai trò chủ động tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân

Huyện các kế hoạch, giải pháp cụ thể hoá thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Huyện, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Huyện giai đoạn 2021 - 2025. Trong đó, quan tâm 03 mục tiêu lớn: Phát triển xã hội số, phát triển kinh tế số và phát triển chính quyền số, nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển trong thời kỳ mới. Tác phong làm việc khẩn trương, năng động, sáng tạo, hiệu quả, đổi mới, sâu sát cơ sở nhằm tạo sự lan tỏa, nâng cao trách nhiệm, thái độ trong thực hiện nhiệm vụ của từng cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng chính quyền kiến tạo, liêm chính, hành động, phục vụ Nhân dân, góp phần xây dựng hình ảnh người Cao Lãnh nghĩa tình, năng động, sáng tạo. Phối hợp thực hiện nhiệm vụ, phát huy cộng đồng trách nhiệm, cùng nhau bàn bạc, cùng nhau tham mưu, đề xuất nhiệm vụ và giải pháp thực hiện.

Thủ trưởng các cơ quan Huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn nâng cao vai trò, trách nhiệm trong thực hiện công tác dân vận tại đơn vị, địa phương; thường xuyên quán triệt nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác dân vận, nhất là tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tạo sự đồng thuận để triển khai thực hiện đạt hiệu quả cao nhất các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Thủ trưởng cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân Huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội huyện Cao Lãnh giai đoạn 2021 - 2025, xây dựng kế hoạch 5 năm của từng đơn vị, địa phương. Hàng năm, sơ kết đánh giá kết quả thực hiện, kịp thời cập nhật, bổ sung, điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với quá trình phát triển.

Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các Sở, Ngành Tỉnh để thực hiện các Chương trình, Dự án liên huyện, liên ngành, đảm bảo sự thống nhất từ Tỉnh đến cơ sở và nâng cao hiệu quả trong đầu tư phát triển.

Tạo mọi điều kiện thuận lợi để phổ biến rộng rãi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 của Huyện đến toàn thể Nhân dân, doanh nghiệp để cùng nhau tham gia thực hiện; đảm bảo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, các chương trình, dự án đầu tư phát triển trên địa bàn phải tuân thủ theo định hướng kế hoạch đã đề ra, là bước cụ thể hoá của kế hoạch 5 năm 2021 - 2025.

Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo hằng năm (lồng ghép vào báo cáo kinh tế - xã hội); báo cáo sơ kết giữa kỳ (năm 2023); tổng kết cuối kỳ (năm 2025), gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân Huyện.

**2.** Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân Huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện Kế hoạch; đôn đốc, theo dõi, kiểm tra hàng năm, kiến nghị với Ủy ban nhân dân Huyện các biện pháp cần thiết để đảm bảo thực hiện đồng bộ và có hiệu quả kế hoạch này. Đồng thời phụ trách tổng hợp

chung báo cáo định kỳ hằng năm (lồng ghép vào báo cáo tình hình kinh tế - xã hội); báo cáo sơ kết giữa kỳ (năm 2023), tổng kết cuối kỳ (năm 2025), trình Ủy ban nhân dân Huyện.

**3.** Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Huyện chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch theo dõi, đôn đốc thực hiện, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Huyện.

**4.** Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các Tổ chức chính trị - xã hội từ Huyện đến cơ sở phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và toàn thể Nhân dân tích cực tham gia cùng chính quyền thực hiện các mục tiêu, định hướng và nhiệm vụ chủ yếu của kế hoạch, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và kế hoạch 5 năm 2021 - 2025, đồng thời tham gia phản biện, giám sát kiểm tra, đề xuất ý kiến, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân trong quá trình tổ chức thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- UBND Tỉnh;
- Sở KHĐT Tỉnh;
- Cục Thống kê Tỉnh;
- TT/HU, TT/HĐND Huyện;
- CT, các PCT/UBND Huyện;
- Các ban, ngành, đoàn thể Huyện;
- UBND xã, thị trấn;
- LĐVP, CV/NC;
- Lưu: VT, VPUBND (B).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Lê Chí Thiện**